TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày: 24/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Thủy

2. Ông Nguyễn Văn Biên

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn G, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1999; Tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H (nay là xã Y), huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th và bà Hoàng Thị Th; chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2/ Hoàng Trung H, sinh năm 1992; Tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã H (nay là xã Y), huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị B; chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hoàng Thị Th - Sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Mai Khắc Đ - Sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Mai Đình Kh - Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/01/2019 tại xóm 2, xã Nga Thành, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang các đối tượng Mai Khắc Đ, sinh năm: 1995 và Mai Đình Kh, sinh năm 1992 cùng trú tại xóm 1, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đang bán pháo nổ cho Hà Văn M, sinh năm 1992, trú tại xóm 5, xã Nga An, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ tại chỗ 04 hộp pháo hình vuông, bên ngoài được bọc bằng giấy màu đỏ, in hình hoa văn, mặt trên bọc giấy thiếc màu vàng. Sau khi bị bắt quả tang Đ và Kh khai nhận số pháo nói trên các đối tượng mua của Trần Văn G, sinh năm 1999, trú tại thôn Đắc Cốc, xã Hà Lâm, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn G và thu được 03 hộp pháo.

Xét thấy hành vi buôn bán pháo nổ của Trần Văn G thuộc thẩm quyền điều tra của Công an huyện Hà Trung. Ngày 24/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã chuyển, bàn giao toàn bộ hồ sơ tài liệu liên quan tới Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung để điều tra theo thẩm quyền.

Qua quá trình điều tra các bị cáo đều khai: Vào khoảng giữa tháng 12/2018 Hoàng Trung H và Trần Văn G thống nhất mua pháo nổ về bán kiếm lời. H tìm mua 07 hộp pháo nổ có tổng trọng lượng 9,93kg với giá 4.200.000 đồng và bán lại cho G toàn bộ số pháo trên với giá 4.900.000 đồng. Sau đó G bán lại 04 hộp pháo nổ có tổng trọng lượng 5,73kg cho Mai Khắc Đ và Mai Đình Kh với giá 3.200.000 đồng để hưởng tiền chênh lệch. Còn 03 hộp pháo có tổng trọng lượng 4,2kg G cất dấu tại nhà với mục đích bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 337/KLGĐ-PC09 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 04 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm được đựng trong 01 thùng các tông, có ký hiệu “I” gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 04 hộp là 5,73kg.

- 03 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm được đựng trong 01 thùng các tông, có ký hiệu “III” gửi giám định đều là pháo có đầy đủ

đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 03 hộp là 4,2kg.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-HT ngày 07/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Văn G và Hoàng Trung H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Trần Văn G từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt Hoàng Trung H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ là mẫu vật còn lại sau giám định, tịch thu xung quỹ nhừ nước số tiền 3.200.000đ và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn G và Hoàng Trung H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản khám xét, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng vào giữa tháng 12/2018 Trần Văn G điện thoại cho Hoàng Trung H hỏi mua pháo về bán lấy tiền chơi tết, H đồng ý. Sau đó vài ngày H đi tìm mua pháo thì gặp một người đàn ông ở tỉnh Bắc Giang (không biết tên tuổi, địa chỉ), H hỏi chỗ bán pháo thì người đàn ông nói có pháo dàn 36 quả và bán với giá 600.000 đồng một/hộp, H điện về cho G và thỏa thuận bán lại cho G 700.000 đồng/hộp (bảy trăm nghìn đồng) thì G đồng ý. H đặt cọc tiền cho người

đàn ông này 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), đến tối cùng ngày H ra khu vực cầu Hà Châu (cầu nối liền giữa tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Giang) lấy pháo và trả nốt số tiền 2.200.000 đồng cho người này rồi để tất cả pháo vào thùng cát tông màu vàng, ghi số điện thoại của mình lên giấy rồi dùng băng dính đã chuẩn bị sẵn dán lên mặt thùng, sau đó H mang thùng pháo này ra khu vực đường quốc lộ gửi lên một xe khách chạy tuyến Thanh Hóa (không nhớ rõ đặc điểm của xe khách), đồng thời gửi số điện thoại của nhà xe để G liên lạc nhận pháo. Đến tối cùng ngày G đi xe máy lên khu vực đường tỉnh lộ 508 giao cắt với đường quốc lộ 1A và nhận pháo, sau khi lấy được pháo thì G mang về nhà cất giấu.

Đến ngày 06/01/2019 G bán cho Mai Đình Kh 04 hộp pháo với giá 3.200.000 đồng, còn lại 03 hộp pháo G cất giấu trong nhà để có ai hỏi mua thì sẽ bán. Sau khi bán được pháo, G đưa cho mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Thao 1.000.000 đồng để trả cho H vì giữa hai bên trước đó thống nhất trả dần.

Số pháo nổ thu được qua giám định có kết luận và khối lượng như sau:

- 04 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm được đựng trong 01 thùng các tông, có ký hiệu “I” gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 04 hộp là 5,73kg.

- 03 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm được đựng trong 01 thùng các tông, có ký hiệu “III” gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 03 hộp là 4,2kg.

Tổng cộng 07 hộp có khối lượng là 9,93kg pháo nổ.

Như vậy hành vi mua bán 9,93kg pháo nổ của Trần Văn G và Hoàng Trung H đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi buôn bán hàng cấm của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Mà nghiêm trọng hơn nữa loại hàng cấm mà các bị cáo buôn bán là pháo nổ, các bị cáo đã thực hiện tội phạm trong khi Đảng, Nhà nước đang vận động tuyên truyền việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng pháo, về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt pháo nổ đã được đông đảo tầng lớp nhân dân hưởng ứng và tự giác chấp hành. Trong thời gian qua những người bị tai nạn do pháo, sự ô nhiễm môi trường, những thiệt hại về kinh tế đã được ngăn chặn và đẩy lùi. Nhưng các bị cáo chỉ vì lợi ích cá nhân không chính đáng mà bất chấp pháp luật lao vào con

đường phạm tội. Do vậy hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Là vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt trẽ, nên là đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo đều thực hiện một hành vi phạm tội. Tuy nhiên G là người khởi xướng cho H mua và trực tiếp bán cho Kh, nên mức hình phạt của G cao hơn H.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, luôn chấp hành mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương, được chính quyền xã Yến Sơn xác nhận; Ngoài ra Công an thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung có xác nhận ngày 23/01/2020 bị cáo G và bị cáo H đã có thành tích giúp Ban Công an thị trấn đó là: Phát hiện báo cáo để ngăn chặn, bắt quả tang đối tượng Mai Văn Thành có hành vi tàng trữ pháo nổ và đối tượng Thành đã được xử theo quy định. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chủ trương chính sách Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện các bị cáo tự cải tạo sau này trở thành người công dân tốt và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Số pháo nổ (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của các bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 02 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm và 09 vật hình trụ tròn thu giữ tại nhà Mai Khắc Đ. Số pháo này do Đ mua của người khác để sử dụng, không phải mua của G nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nga Sơn xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi mua bán pháo nổ của Mai Khắc Đ, Mai Đình Kh, Hà Văn Minh, Mai Chấn B chưa đủ định lượng theo quy định nên trong quá trình xác minh, giải quyết Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Hoàng Thị Th (mẹ đẻ G) do không biết việc G cất giấu pháo trong nhà và khi nhận 1.000.000 đồng của G, G không nói cho bà Thao biết đây là số tiền có được từ việc bán pháo, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán pháo cho Hoàng Trung H, do H không nhớ mặt và không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xác minh.

Đối với số tiền 2.200.000 đồng có từ việc mua bán pháo G đã tiêu xài hết; số tiền 1.000.000 đồng H nhận từ bà Th, H cũng đã chi tiêu cá nhân hết. Xét thấy, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước của H 1.000.000đồng, G 2.200.000đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động chứa sim số 0399.376.086 của Trần Văn G và chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen chứa sim số 0972.118.896 của Hoàng Trung H dùng để liên lạc trao đổi việc mua bán pháo nổ, do cả hai đã làm mất ở đâu, lúc nào không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã không thu giữ được và không có căn cứ để truy tìm số điện thoại của nhà xe nhận chở pháo cho H và G.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn G và Hoàng Trung H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn G: 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung H: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn G và bị cáo Hoàng Trung H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. (Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 14/01/2020).

- Truy thu, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.200.000đồng của Trần Văn G và 1.000.000đồng của Hoàng Trung H.

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Văn G và Hoàng Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày; đối với G, H và bà Thao kể từ ngày tuyên án; đối với anh Đ và anh Kh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn